

TỘI CHO VAY LÃI NẶNG TRONG GIAO DỊCH DÂN SỰ CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2017)

Hoàng Minh Đức¹

Tóm tắt: Tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự được quy định tại Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). So với quy định tại Điều 163 Bộ luật hình sự năm 1999 trước đây, thì Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có những thay đổi về tên gọi của điều luật, các quy định về dấu hiệu định tội, dấu hiệu định khung, hình phạt. Sự thay đổi này cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trong tình hình mới. Thực tiễn áp dụng quy định của pháp luật về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự đã bộc lộ những khó khăn, vướng mắc nhất định cần phải nghiên cứu khắc phục. Trong bài viết này chúng tôi tập trung phân tích tình hình tội phạm liên quan đến cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, thực tiễn công tác điều tra, xử lý, trên cơ sở đó đề xuất, kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Từ khóa: Tín dụng đen, tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, lãi suất cho vay.

Nhận bài: 10/03/2020; **Hoàn thành biên tập:** 20/03/2020; **Duyệt đăng:** 15/04/2020.

Abstract: Crime of usury in civil transactions is prescribed in Article 201 of the Penal Code 2015 (amended and supplemented in 2017). With basic changes in names, signs of identification, framing, and figures penalty compared to Article 163 of the 1999 Penal Code, which meets the requirements of the struggle, prevention and fight against crime in the new situation. The practice of applying the provisions of the law on lending of heavy interest in civil transactions reveals certain difficulties and obstacles that need to be overcome. The paper focuses on analyzing the situation of crimes related to lending with heavy interest in civil transactions, the practice of investigation and handling. Basing on that, the author proposes solutions to improve the application efficiency of the law on lending of heavy interest in civil transactions.

Keywords: Black credit; Crime of usury in civil transactions; Lending Interest rates.

Date of receipt: 10/03/2020; **Date of revision:** 20/03/2020; **Date of Approval:** 15/04/2020.

Thời gian qua, hoạt động cho vay lãi nặng, tín dụng đen diễn biến hết sức phức tạp, không còn là những giao dịch dân sự vay mượn thông thường, nó đã phát triển thành loại tội phạm nguy hiểm. Với lãi suất cắt cổ, gấp nhiều lần quy định của pháp luật khiến người vay không có khả năng trả nợ, buộc phải né tránh, trốn nợ... việc này dẫn đến hàng loạt các hành vi phạm tội tiếp theo như: Bất cóc; bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật; cưỡng đoạt tài sản; cướp tài sản; cố ý gây thương tích; đe dọa giết người... nhằm bắt người vay phải trả nợ. Theo số liệu thống kê chưa đầy đủ của Bộ Công an cho thấy từ năm 2015 đến năm 2018, toàn quốc

đã xảy ra 7.625 vụ phạm tội liên quan đến tín dụng đen, bao gồm 56 vụ giết người, 389 vụ cố ý gây thương tích, 629 vụ cướp tài sản, 836 vụ cưỡng đoạt tài sản, 1.809 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 3.581 vụ lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn huy động vốn lãi suất cao, chiếm đoạt hàng nghìn tỷ đồng². Nguyên nhân của tình trạng trên xuất phát từ nhu cầu vay vốn của người dân ngày càng tăng nhưng việc tiếp cận với các hình thức tín dụng chính thống vẫn còn khó khăn. Theo thống kê của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, khoảng 70% dân số Việt Nam chưa tiếp cận với nguồn vốn của các tổ chức tín dụng, ngân hàng. Số

¹ Tiến sỹ, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân.

² Bộ Công an (2019), *Thực trạng hoạt động "tín dụng đen" và những vấn đề đặt ra đối với công tác quản lý, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến "tín dụng đen" của lực lượng Cảnh sát nhân dân*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội, Tr.23-24.

doanh nghiệp có khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính thức cũng chỉ mới chỉ chiếm 1/3 tổng số doanh nghiệp. Hệ thống ngân hàng hiện nay mặc dù đã đa dạng hóa các loại hình tổ chức tín dụng để đáp ứng nhu cầu vay vốn của tổ chức, cá nhân, mỗi loại hình có một lĩnh vực riêng, có phạm vi hoạt động, địa bàn hoạt động khác nhau để đáp ứng nhu cầu của người vay vốn. Tuy nhiên, các tổ chức tín dụng chưa có hệ thống mạng lưới cấp cơ sở đủ mạnh để có thể đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của người dân trong đời sống. Đối tượng vay lãi nặng thường là những người có công việc và thu nhập không ổn định, những người này vay lãi nặng khi phát sinh nhu cầu cần tiền để có thể giải quyết việc riêng, thậm chí liên quan đến hành vi không lành mạnh với xã hội, đồng thời, do thiếu hiểu biết pháp luật nên những người cần vay tiền thường bị các đối tượng cho vay lãi nặng lợi dụng hoàn cảnh cấp bách, túng thiếu, chúng lôi kéo cho họ vay vốn với lãi suất rất cao. Như vậy, trong khi người dân, doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn của các tổ chức tín dụng, ngân hàng thì nguồn tín dụng phi chính thức lại luôn “rộng cửa” với thủ tục vay rất đơn giản, linh hoạt, không cần tài sản thế chấp, nguồn vốn dồi dào. Điều này dẫn đến hoạt động cho vay lãi nặng, tín dụng đen ngày càng bùng phát mặc dù các cơ quan chức năng đã đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử tội phạm loại này.

Thực tiễn công tác đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự cho thấy, hoạt động thu thập, đánh giá, sử dụng chứng cứ chứng minh tội phạm và người phạm tội gặp nhiều khó khăn xuất phát từ các lý do sau đây:

Một là, các đối tượng cho vay gồm cá nhân, nhóm đối tượng hoạt động không phép hoặc núp bóng dưới danh nghĩa các công ty cầm đồ, kinh doanh tài chính, cho thuê tài sản được cấp phép, thuê mượn số đối tượng hình sự, lưu manh và tự đặt ra các nội quy, quy chế chặt chẽ trong công ty để ràng buộc các nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ được phân công, đồng thời, với các cán bộ từng làm việc trong các cơ quan bảo vệ pháp luật (Công an, Viện kiểm sát, Tòa án...)

thoái hóa, biến chất tham gia tư vấn hoạt động cho vay và đòi nợ của chúng, thậm chí còn cho các đối tượng ăn mặc lịch sự mang giấy giới thiệu đến công an cấp cơ sở đề nghị phối hợp thực hiện hành vi đòi nợ, khi thực hiện hành vi đòi nợ thì sử dụng đối tượng lưu manh, xâm trở... để khủng bố tinh thần, gây áp lực. Ví dụ: Năm 2017, Trần Đình Cương sinh năm 1960, hộ khẩu thường trú tại Thôn Thọ Khê, Đồng Thọ, Yên Phong, Bắc Ninh; chỗ ở: Phòng B0626 chung cư Khang Gia, phường 14, quận Gò Vấp. Đối tượng Trần Đình Cương từ Bắc Ninh vào thành phố Hồ Chí Minh hình thành băng nhóm cho vay lãi nặng. Cương lôi kéo các đối tượng từ các tỉnh thành phía Bắc vào băng nhóm của mình để xây dựng Website (www.vaytiennongsai.com, www.vaytragop24h.com; www.alovay.com), dán quảng cáo trên cột điện, phát tờ rơi quảng cáo việc cho vay. Cương chuyên tiền cho đàn em hoạt động cho vay lãi suất từ 15%-84%/tháng (cụ thể như: Vay số tiền 10.000.000 đồng thì sẽ yêu cầu người vay tiền trả 10% phí làm hồ sơ là 1.000.000 đồng và đóng tiền lãi cộng với gốc 05 ngày đầu là 1.400.000 đồng (mỗi ngày đóng 280.000 đồng), do đó người vay chỉ nhận được số tiền là 7.600.000 đồng. Sau đó, người vay tiền phải đóng lãi cộng gốc là 280.000 đồng/ngày trong vòng 45 ngày còn lại (đã đóng gốc cộng lãi 05 ngày đầu). Như vậy, tiền lãi có được sau khi người vay trả tiền hết 50 ngày là 4.000.000 đồng, tương đương 24%). Ngày 29/3/2018, Công an quận Tân Phú tiến hành kiểm tra hành chính Lê Văn Tư, Trần Đình Cương, qua làm việc, đấu tranh các đối tượng thừa nhận cho vay lãi nặng cùng với Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Đình Nam, Nguyễn Văn Khanh, Nguyễn Văn Cửu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh tạm giam đối với các đối tượng có liên quan.

Hai là, thủ đoạn của các đối tượng là phát, dán tờ rơi, lập các website, sử dụng mạng xã hội (zalo, viber, whatsapp...), sử dụng số thuê bao không đăng ký chính chủ... đăng tin, gửi tin nhắn quảng cáo vay tiền không cần giấy mặt, không cần thế chấp, thủ tục đơn giản, cấp



tiền ngay, với số tiền vay từ 01 triệu đến vài chục triệu đồng. Các đối tượng còn sử dụng công nghệ cao tổ chức hoạt động tín dụng đen qua mạng Internet dưới dạng cho vay trực tuyến với lãi suất rất cao. Các đối tượng lập các Website (olava.vn, doctordong.vn, away.vn...) quảng cáo về hoạt động tín dụng đen, hướng dẫn trình tự, thủ tục vay nợ, cụ thể: Người có nhu cầu vay tiền sẽ tải các phần mềm ứng dụng về điện thoại di động (Evay, SHA, doctor Đồng, VĐồng, iĐồng, olava...), điền một số thông tin của bản thân, chụp hình chứng minh nhân dân và quay 01 đoạn video để các đối tượng xác minh, nếu được duyệt cho vay 02 bên sẽ trao đổi số tài khoản, thông nhất thời gian và phương thức chuyển tiền.

Ba là, các đối tượng thường ngụy trang hành vi cho vay lãi nặng bằng các hợp đồng biến tướng để lách luật và trốn tránh việc điều tra, thu thập chứng cứ của cơ quan công an như: Cộng dồn lãi và ghi luôn tổng số tiền vay đồng thời ghi rõ ngày trả đến ngày đó không trả được thì cộng dồn tiếp và hẹn ngày trả tiếp theo đồng thời nội dung viết như vay mới không liên quan đến món vay cũ; ghi lãi suất thấp hơn rất nhiều so với thực tế trong hợp đồng hoặc ghi lãi suất theo thỏa thuận trong một loại giấy tờ khác (như giấy vay tiền, giấy viết tay để có thể tiêu hủy, thay đổi dễ dàng), yêu cầu nạn nhân viết giấy bán tài sản sau đó thuê lại chính tài sản mình đã bán để sử dụng làm bằng chứng tố cáo với cơ quan công an về việc con nợ chiếm đoạt tài sản nếu không trả nợ đúng hạn...

Bốn là, để đối phó với cơ quan chức năng, các đối tượng thường tụ tập, cư trú một nơi nhưng tổ chức hoạt động ở những địa phương khác, sau khi thực hiện hành vi cho vay, các giấy tờ, hợp đồng này được cất giấu ở một địa điểm khác thường là những khu nhà chung cư có bảo vệ, sử dụng thẻ từ, camera theo dõi để tránh sự theo dõi, tiếp cận, kiểm tra của lực lượng công an, định kỳ các đối tượng rà soát các giấy tờ, hợp đồng đã trả nợ xong sau đó tiêu hủy, phi tang nhằm tránh bị cơ quan công an phát hiện, thu giữ. Khi trả, nhận tiền đồng thông qua hình thức gặp mặt trực tiếp hoặc

chuyển qua tài khoản ngân hàng.

Năm là, nếu các con nợ không trả nợ đúng hạn, các đối tượng cho vay thường sử dụng nhân viên hoặc thuê các đối tượng hình sự tổ chức các hình thức đòi nợ như đe dọa, khủng bố tinh thần, ném chất bẩn, sử dụng sim rác để đe dọa, hủy hoại tài sản, cố ý gây thương tích, làm nhục người khác, gây rối tại nơi ở, nơi kinh doanh của con nợ... tuy chưa đến mức xử lý hình sự song lại gây sự sợ hãi hoặc gây hoang mang, thiệt hại kinh tế, mất uy tín cho nạn nhân và gia đình nạn nhân, gây bức xúc cho quần chúng nhân dân xung quanh. Nhiều nạn nhân bị các đối tượng khống chế, đe dọa không dám tố cáo, hợp tác, cung cấp tài liệu với cơ quan công an. Đặc biệt, bọn chúng cấu kết, hợp tác với công ty đòi nợ thuê để ngụy trang, hợp thức hóa hành vi đòi nợ trái pháp luật đối với những khoản tiền vay lớn có hợp đồng nhưng thật chất là các băng nhóm tội phạm núp bóng để hoạt động. Nạn nhân trong các vụ việc cho vay lãi nặng khi tiếp xúc, làm việc với cơ quan công an thường tỏ rõ thái độ lo ngại, sợ phiền hà vì cho rằng số tiền ít có thể tự trả hoặc sợ các đối tượng cho vay lãi nặng khống chế, đe dọa, trả thù. Chính vì thế, các nạn nhân thường né tránh khai báo với cơ quan công an, đặc biệt, với những người đã vay và tất toán xong các khoản vay với đối tượng thì không muốn khai báo việc vay tiền vì sợ hệ lụy xấu có thể xảy ra đối với bản thân và gia đình, từ đó gây ra nhiều khó khăn đối với công tác thu thập chứng cứ, tài liệu xử lý các đối tượng cho vay.

Sáu là, mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã có sự thay đổi về tên gọi cũng như các quy định về cấu thành tội phạm, tuy nhiên quy định của pháp luật hiện hành vẫn còn nhiều bất cập, chưa đủ nghiêm, đủ mạnh để xử lý, ngăn chặn và giải quyết các vấn đề liên quan phát sinh từ cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, theo đó “*Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy*

định trong Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm³, thì phải chịu trách nhiệm hình sự trong những trường hợp mà Bộ luật hình sự quy định. Tại Khoản 2 quy định chế tài xử lý là phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Thiết nghĩ đây là mức chế tài khá nhẹ, không mang tính răn đe cao chính vì thế các đối tượng có thái độ coi thường pháp luật, tội phạm cho vay lãi không còn mang tính nhỏ lẻ, cá nhân hoặc một nhóm đối tượng riêng rẽ, chúng đã liên kết với nhau mở rộng phạm vi hoạt động phạm tội cho vay lãi nặng, tin dụng đen. Về dấu hiệu định tội “thu lợi bất chính” được quy định tại Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), hiện nay còn có nhiều quan điểm và ý kiến trái chiều, trong khi đó chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về vấn đề này dẫn đến rất khó xử lý trên thực tiễn. Thiết nghĩ cần sớm ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất, nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này. Mặt khác, các cơ quan tiến hành tố tụng còn nhiều quan điểm chưa thống nhất về việc phân định khi nào hành vi cho vay lãi chỉ là giao dịch dân sự, khi nào hành vi đó phải bị xử lý, cũng như cách xác định thu lợi bất chính như thế nào cho chính xác... theo đó, nhiều vụ việc xảy ra mất nhiều thời gian điều tra xác minh, thời hạn bị kéo dài, song quan điểm giữa các cơ quan không thống nhất nên không thể khởi tố vụ án hình sự hoặc không xử lý được đối tượng.

Điều 11 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình không quy định xử phạt đối với hành vi cho vay không thể chấp mà chỉ xử phạt hành vi cho vay tiền có cầm cố tài sản. Như vậy, quy định của pháp luật về chế tài đối với hoạt động

cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự chưa được chặt chẽ, còn nhiều kẽ hở cần hoàn thiện. Bởi lẽ, trong trường hợp người cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên so với mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự, nhưng thu lợi bất chính chưa đến 30.000.000 đồng, thì phải có điều kiện “đã bị xử phạt vi phạm hành chính” về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch, do chưa có văn bản pháp luật hướng dẫn “xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này”, theo đó chưa thể áp dụng quy định này, đây là một vướng mắc của quy định pháp luật gây khó khăn trong công tác đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm cho vay lãi.

Theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015: “... Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác...”. Tuy nhiên, trường hợp nào áp dụng theo lãi suất 20%, trường hợp nào áp dụng theo “pháp luật khác có liên quan quy định khác” hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể là áp dụng đối với trường hợp vay nào, ngành luật nào, lãi suất xác định cụ thể bao nhiêu, đối tượng nào được vay... Trường hợp bên cho vay liên tục nhập các khoản tiền lãi chuyển thành tiền nợ gốc và yêu cầu bên nợ phải trả cả tiền lãi trên toàn bộ số dư nợ đó thì xác định chính xác khoản tiền lãi thu được và lãi suất cho vay như thế nào vẫn chưa có hướng dẫn.

Thời gian qua, một số doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ thuê có nhiều vi phạm về an ninh trật tự như: Sử dụng nhân viên không đủ điều kiện, tiêu chuẩn; hoạt động không đúng địa chỉ, không đúng nội dung ghi trong giấy chứng nhận kinh doanh; hoạt động kinh doanh không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; còn tồn tại những sai phạm liên quan đến an ninh trật tự như đòi nợ bằng hình thức khủng bố tinh thần, cấu kết với băng nhóm tội phạm bắt giữ người trái pháp luật. Tuy nhiên, trách nhiệm của ngành công an

³ Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015.

⁴ Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.



chưa được quy định cụ thể, rõ ràng trong việc cấp phép hoạt động, quản lý và nếu những cơ sở này có vi phạm nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự thì lực lượng công an không có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ đòi nợ.

Xuất phát từ một số phương thức, thủ đoạn của tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự như thỏa thuận ngầm, cho vay tín chấp, không có tài sản cầm cố; tiền lãi suất cao nên nhiều người có tâm lý hám lợi đã cho vay với số tiền lớn. Lợi dụng sơ hở của pháp luật, chuyên hóa việc vay nợ bằng phương thức mua bán, thế chấp tài sản có giá trị với giá trị thấp có công chứng hoặc buộc nạn nhân phải làm thủ tục bán cho đối tượng nhằm hợp pháp hóa việc cho vay, sau đó, sẽ cho nạn nhân thuê lại trong thời gian ngắn nhằm thuận lợi cho việc chiếm đoạt nếu người nợ không còn khả năng thanh toán. Do vậy, xét về bản chất của phương thức, thủ đoạn này đó là phạm tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, để có đủ căn cứ chứng minh tội phạm này là rất phức tạp. Thực tiễn đấu tranh với loại tội phạm cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, cơ quan điều tra chỉ sử dụng những tài liệu, chứng cứ như: Giấy tờ mua bán, chuyển hóa tài sản đã công chứng, giấy tờ cho thuê tài sản, lời khai của người vay lãi nặng, cá biệt có trường hợp người vay lãi nặng mượn tài sản cung cấp được băng ghi âm, hình ảnh thể hiện quá trình chuyển hóa tài sản đó. Tuy nhiên, quá trình chuyển hóa tài liệu này thành chứng cứ gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là việc chứng minh đối với những đối tượng am hiểu pháp luật hoặc có sự tư vấn về pháp luật, hoạt động phạm tội có tính chất chuyên nghiệp.

Với những phân tích nêu trên, dự báo tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng, tín dụng đen sẽ còn diễn biến phức tạp. Vì vậy, thời gian tới cần tập trung thực hiện một số giải pháp cụ thể sau đây:

Thứ nhất, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các yêu cầu, chỉ thị của Thủ

tướng Chính phủ nêu trong Chỉ thị số 12/CT-TTg về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tín dụng đen, trong đó, nhiệm vụ quan trọng và xuyên suốt là tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Kết luận số 44-KL/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2012 của Ban Bí thư (Khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an ninh trật tự trong tình hình mới, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến tín dụng đen, cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, bảo vệ quyền, lợi ích và tài sản của người dân trong các hoạt động tín dụng, vay mượn chính đáng, hợp pháp.

Thứ hai, kiến nghị Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Nghị quyết đề tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong điều tra, xử lý các hành vi phạm tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự như: hướng dẫn về cách tính lãi suất, cơ quan có thẩm quyền xác định lãi suất, cách xác định tiền thu lợi bất chính. Đồng thời, nghiên cứu tăng nặng hình phạt đối với tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự khi sửa đổi Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình để xử lý các hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự bảo đảm phù hợp thực tiễn... (Xem tiếp trang 90)

³ Nghị định số 104/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ đòi nợ.